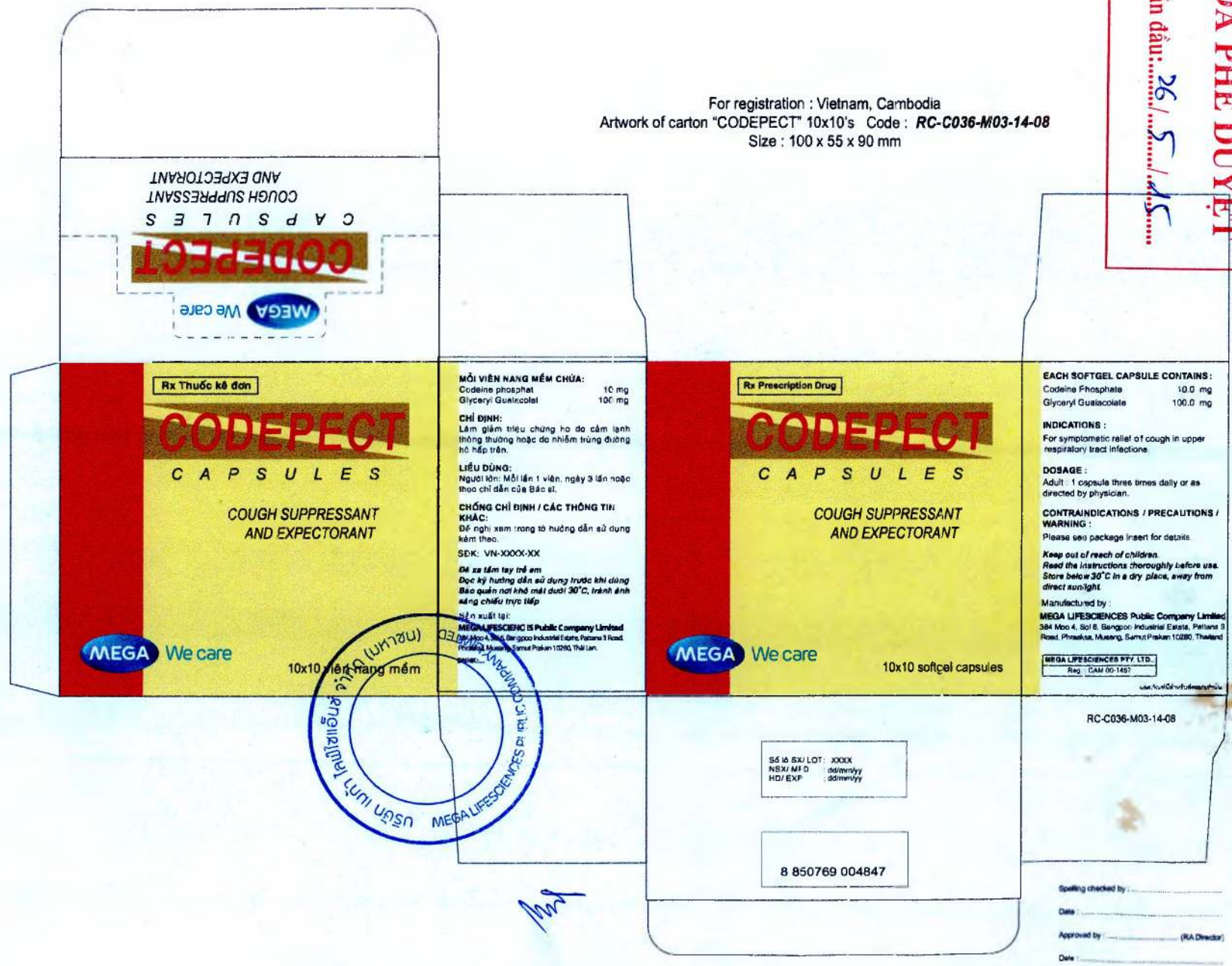


BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 26/5/15

For registration : Vietnam, Cambodia
Artwork of carton "CODEPECT" 10x10's Code : **RC-C036-M03-14-08**
Size : 100 x 55 x 90 mm



<https://trungtamthuoc.com/>

136/90

For registration : Vietnam
Artwork of al. foil "CODEPECT" 188 mm MGC Code : **RP-A228-M11-00-04**



CODEPECT

THÀNH PHẦN

Mỗi viên nang mềm chứa:

Codein phosphat	10 mg
-----------------	-------

Glycerin Guaiacolat	100 mg
---------------------	--------

Tà dược: Sáp ong trắng, lecithin, dầu thực vật hydro hóa, dầu đậu tương.

MÔ TẢ

Viên nang mềm màu đỏ đục, hình bầu dục, chứa định dầu màu trắng ngà bên trong.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

Codein có tác dụng giảm ho do tác dụng trực tiếp lên trung tâm ho ở hành não; codein làm khô dịch tiết đường hô hấp và làm tăng độ quánh của dịch tiết phế quản. Codein không đủ hiệu lực để giảm ho nặng. Codein là thuốc trấn ho trong trường hợp ho khan làm mất ngủ.

Glycerin guaiacolat làm giảm độ nhớt dịch tiết, Glycerin guaiacolat làm tăng hiệu quả của phân xạ ho và hoạt động của các lông mao, giúp loại bỏ chất nhầy trong phế quản.

DU'ỢC ĐỘNG HỌC

Codein và dạng muối của nó được hấp thu tốt qua đường tiêu hóa, nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được khoảng 1 giờ sau khi uống codein phosphat. Codein được chuyển hóa ở gan (qua hệ thống cytochrom P450) thành morphin (khoảng 10% lượng codein bị khử methyl thành morphin), norcodein và những chất chuyển hóa khác, kể cả normorphin và hydrocodon. Codein và chất chuyển hóa được bài tiết qua thận, chủ yếu dưới dạng phối hợp với acid glucuronic. Khoảng 3-16% liều dùng được bài tiết qua nước tiểu dưới dạng không đổi. Thời gian bán thải khoảng 2 – 4 giờ. Chất chuyển hóa chính qua thận là acid 2-methoxyphenoxy lactic.

Glycerin guaiacolat hấp thu qua đường tiêu hóa. Chuyển hóa và bài tiết qua nước tiểu.

CHỈ ĐỊNH

Làm giảm triệu chứng ho khan do cảm lạnh thông thường hoặc do nhiễm trùng đường hô hấp trên

LIỀU DÙNG

Người lớn: Một viên nang mỗi ngày 3 lần hoặc theo chỉ dẫn của Bác sĩ

TÁC DỤNG PHỤ

Thường gặp:

Thần kinh: Đau đầu, chóng mặt, khát và có cảm giác khác lạ.

Tiêu hóa: Buồn nôn, nôn, táo bón.

Tiết niệu: Bí đái, đái ít.

Tim mạch: Mạch nhanh, mạch chậm, hồi hộp, yếu mệt, hạ huyết áp thể đứng.

Ít gặp:

Phản ứng dị ứng. Ngứa, mày đay.

Thần kinh: Suy hô hấp, an dịu, sáng khoái, bồn chồn.

Tiêu hóa: Đau dạ dày, co thắt ống mật.

Hiếm gặp:

Dị ứng: Phản ứng phản vệ



Thần kinh: Ảo giác, mất phương hướng, rối loạn thị giác, co giật.

Tim mạch: Suy tuần hoàn.

Lao khác: Đổ mồ hôi, toát mồ hôi, mệt mỏi.

Nghiện thuốc: Dùng codein trong thời gian dài với liều từ 240 -540 mg/ngày có thể gây nghiện thuốc. Các biểu hiện thường gặp khi thiếu thuốc là bồn chồn, run, co giật cơ, toát mồ hôi, chảy nước mũi. Có thể gây lệ thuộc thuốc về tâm lý, về thân thể và gây quen thuốc.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Khi dùng phối hợp có thể làm tăng hiệu quả của các thuốc chủ vận opiate, thuốc mê, thuốc giảm đau, an thần và thuốc ngủ, thuốc chống trầm cảm 3 vòng, thuốc ức chế monoamin oxidase, cồn và các thuốc ức chế thần kinh trung ương khác.

Tác dụng giảm đau của codein tăng lên khi phối hợp với aspirin và paracetamol, nhưng lại giảm hoặc mất tác dụng bởi quinidin.

Codein làm giảm chuyển hóa cyclosporin do ức chế men cytochrom P₄₅₀.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Bệnh nhân mẫn cảm với codein, Glycerin guaiacolat hay bất cứ thành phần nào của thuốc.

Trẻ em dưới 18 tuổi vừa thực hiện cắt amidan và/hoặc thủ thuật nạo V.A.

Bệnh nhân bệnh gan, suy hô hấp.

THẬN TRỌNG:

-Sử dụng thận trọng đối với người lớn phì đại tuyến tiền liệt, rối loạn chức năng tuyến thượng thận hoặc tuyến giáp.

-Cần thận khi phối hợp với phenothiazin, barbiturat, benzodiazepin, thuốc ức chế monoamin oxidase, thuốc chống trầm cảm ba vòng.

Codein chỉ nên được sử dụng ở liều thấp nhất mà có hiệu quả và trong thời gian ngắn nhất.

Không khuyến cáo sử dụng codein cho trẻ em có các vấn đề liên quan đến hô hấp (Ví dụ: khó thở hoặc thở khò khè khi ngủ...)

Lưu ý:

Không dùng thuốc liên tục quá 7 ngày.

TÁC DỤNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Codein có thể gây buồn ngủ. Bệnh nhân dùng thuốc này không nên lái xe hay vận hành máy móc.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Không nên dùng cho phụ nữ có thai

Thận trọng khi sử dụng thuốc cho phụ nữ cho con bú (do thuốc có thể được bài tiết vào sữa mẹ)

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Quá liều có thể dẫn đến các triệu chứng như suy hô hấp và thần kinh trung ương, liệt ruột, táo bón, nôn mửa, lơ mơ dẫn đến trạng thái hôn mê. Nếu gặp phải các triệu chứng trên, nên ngưng dùng thuốc và tham khảo ý kiến bác sĩ.

Xử trí: Phải phục hồi hô hấp bằng cách cung cấp dưỡng khí và hô hấp hỗ trợ có kiểm soát. Chỉ định naloxon ngay bằng đường tiêm tĩnh mạch trong trường hợp nặng.

BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô mát dưới 30°C, tránh ánh sáng chiếu trực tiếp



HẠN SỬ DỤNG: 24 tháng

TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM: Nhà sản xuất

TRÌNH BÀY: Mỗi vỉ 10 viên, 10 vỉ/hộp

Lưu ý:

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Thuốc này chỉ dùng theo đơn của thầy thuốc

Không dùng thuốc quá hạn ghi trên vỉ thuốc

Không dùng những viên thuốc có bất kỳ dấu thay đổi bất thường nào

Để xa tầm tay trẻ em.

Nhà sản xuất: Mega Lifesciences Public Company Limited

384 Moo 4, Soi 6, Bangpoo Industrial Estate, Pattana 3 Road, Phraeksa, Mueang, Samut Prakan
10280, Thái Lan.



TUQ. CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Huy Hùng

Hy



